

BIỂU MẪU CÔNG KHAI**Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia
và kết quả đạt được qua các mốc thời gian***(Kèm theo Công văn số 13/PGDDĐT ngày 24/3/2022 của Phòng GD&ĐT Quận Lê Chân)***UBND QUẬN LÊ CHÂN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÁ NGỌC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/KH-NBN

Quận Lê Chân, ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH**Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022 – 2027**

Căn cứ Thông tư số: 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của BGD&ĐT về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào thực tế của nhà trường năm học 2022-2023.

Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc xây dựng kế hoạch trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2027 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xây dựng nhà trường đạt 5 chuẩn theo quy định của BGD & ĐT; từng bước xây dựng trường tiến tiến hiện đại.
- Tập thể sư phạm nhà trường nâng cao ý thức trách nhiệm, khắc phục những khó khăn, tìm hiểu, nghiên cứu để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.
- Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu qua kiểm định chất lượng giáo dục, nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.
- Huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng nội dung, cập nhật, sắp xếp hồ sơ đúng tiến độ và đúng yêu cầu quy định của một trường THCS đạt chuẩn quốc gia.
- Đảm bảo lưu trữ đầy đủ hồ sơ, sổ sách trong thực hiện. Hồ sơ phải đảm bảo tính pháp lý và đáp ứng được yêu cầu công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**1. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia (nếu có)**

- Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Năm 2011
- Mức độ được công nhận: Mức 1
- Thời gian hết hiệu lực: Năm 2016

2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.**2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:****2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3**

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1					

Tiêu chí 1.1				X	
Tiêu chí 1.2			X		
Tiêu chí 1.3			X		
Tiêu chí 1.4				X	
Tiêu chí 1.5	X				HS trên 40/ 1lớp
Tiêu chí 1.6			X		
Tiêu chí 1.7			X		
Tiêu chí 1.8			X		
Tiêu chí 1.9			X		
Tiêu chuẩn 2					
Tiêu chí 2.1			X		
Tiêu chí 2.2			X		
Tiêu chí 2.3			X		
Tiêu chí 2.4		X			
Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1	X				Diện tích 5m2/1HS, không có bãi tập
Tiêu chí 3.2	X				Không đủ phòng học bộ môn, Chưa đủ TBDH
Tiêu chí 3.3	X				Chưa đủ nhà xe và sửa chữa định kì
Tiêu chí 3.4	X				Nhà vệ sinh chưa đáp ứng đủ cho số lượng HS
Tiêu chí 3.5	X				TBDH ít, không đủ cho việc học theo CTGDPT 2018
Tiêu chí 3.6		X			
Tiêu chuẩn 4					
Tiêu chí 4.1			X		
Tiêu chí 4.2			X		
Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1			X		
Tiêu chí 5.2			X		
Tiêu chí 5.3			X		
Tiêu chí 5.4			X		
Tiêu chí 5.5		X			
Tiêu chí 5.6			X		

2.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Nội dung đã đạt
	Không đạt	Đạt	
Tiêu chí 1	X		

Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3	x		
Tiêu chí 4	x		
Tiêu chí 5	x		
Tiêu chí 6	x		

* **Kết luận:** Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Không đạt

2.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ: Không đạt

3. Đánh giá chung.

3.1. Điểm mạnh:

Luôn nhận được sự quan tâm của UBND quận Lê Chân, của Sở GD&ĐT; Sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT quận Lê Chân về thực hiện nhiệm vụ năm học; sự quan tâm đến giáo dục của UBND phường An Dương.

Nền nếp của nhà trường luôn luôn được duy trì; BGH, CB, GV nhà trường luôn tâm huyết với nghề, làm việc nghiêm túc và hiệu quả. Phần lớn học sinh chấp hành tốt và đúng nội quy học sinh trong nhà trường.

Về trình độ chuyên môn: 100% giáo viên đạt chuẩn, có trách nhiệm và luôn có tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Nhà trường có đủ các phòng học; được trang bị đầy đủ bảng, bàn giáo viên, bàn ghế học sinh; Số lượng, quy cách, chất lượng thiết bị, đồ dùng dạy học của phòng lớp học, bảng trong lớp học được đảm bảo đúng quy định Điều lệ trường THCS và quy định về vệ sinh trường học của Bộ y tế.

Có công trình vệ sinh riêng biệt cho giáo viên và học sinh, riêng cho nam và nữ ở vị trí phù hợp với cảnh quan của nhà trường, an toàn, sạch sẽ và thuận tiện. Nhà trường có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.

Trên cơ sở đó nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học trước.

3.2. Hạn chế.

3.2.1. Về cơ sở vật chất

* Khu nhà A,B,C,D: Dãy nhà 2 tầng (23 phòng học+01 phòng Hội trường, phòng HT, PHT, Văn thư, Tài vụ, phòng Vệ sinh học sinh)

- Diện tích 48mv/phòng học; Còn thiếu 12mv/phòng: Tổng thiếu là: $23 \times 12 \text{mv} = 276 \text{mv}$.

- Khu vệ sinh học sinh: 48mv, thiếu 63mv

* Khu nhà E (dãy nhà 3 tầng) bao gồm: 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Tin; 01 phòng Công nghệ; 01 phòng TH Hóa; 01 phòng TH Lý; 01 phòng TH Sinh; 01 phòng Thiết bị; 01 phòng truyền thống

- Phòng Âm nhạc thiếu 33 mv

- Thiếu phòng Mỹ thuật: 101mv/phòng

- Phòng KHTN 68mv (3 phòng): thiếu 15mv/phòng

- Thiếu 1 phòng KHXH 68mv

- Phòng Tin 68mv, thiếu 15mv/phòng

- Phòng Ngoại ngữ 68mv, thiếu 15mv/phòng và thiếu 1 phòng Ngoại ngữ 83mv

- Phòng truyền thống 24mv, thiếu 24mv

- Thiếu 2 phòng tổ chuyên môn 30mv/phòng

- Thiếu Phòng tư vấn học đường: 24mv

Tổng thiếu: 453 mv

* Sân thể dục thể thao: thiếu 650m (thiếu dụng cụ, thiết bị vận động)

- Thiếu Phòng Đa chức năng 450 mv

- Phòng Đoàn Đội: 20mv, thiếu 35mv
 - Phòng Y tế: 24mv,
 - Thiếu 3 Phòng nghỉ giáo viên: 20mv/phòng
 - Tổng thiếu: 1195mv
 - Thiếu thiết bị thực hành, tủ, kệ cho các phòng học bộ môn KHTN, KHXH, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ)
 - Thiếu Bộ thiết bị dạy học 6,7,8,9 theo chương trình SGK mới.
 - Thiếu giá đỡ chuyên dụng, tủ sấy, tủ hút, hệ thống thoát khí thải, mùi và hơi độc, vòi nước chuyên dụng, hệ thống điện chuyên dụng, hệ thống rèm các phòng học bộ môn, hệ thống tủ thuốc và quạt thông gió các phòng học bộ môn B. Đội ngũ giáo viên:
- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn luyện của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới dạy học chưa rõ nét; một số GVBM chưa chú trọng giáo dục đạo đức cho học sinh; vẫn còn học sinh vi phạm nội quy nhà trường.

3.2.2. Về phía học sinh:

Chất lượng đầu vào rất thấp, nhiều học sinh lớp 6 chưa đáp ứng được yêu cầu của cấp Trung học.

Có nhiều gia đình học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Bố mẹ đi làm ăn xa, bố mẹ bỏ nhau...không có điều kiện quan tâm, chăm sóc đến con em họ.

Học sinh phần lớn chưa ý thức được việc học tập, vẫn còn ham chơi, nhất là ham mê không gian mạng.

Số học sinh càng ngày càng đông (dân số tăng)

3.2.3. Tài chính:

Tài chính nhà trường còn rất hạn hẹp, không đủ điều kiện để tu sửa, mua sắm cơ sở vật chất.

Kinh phí hoạt động hàng năm từ nhà nước cấp chủ yếu dùng để chi lương cho CB, NV, GV, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT 2018 không đảm bảo.

3.3. Nguyên nhân của hạn chế.

- Trường ở trên khu dân cư cơ bản là người lao động có thu nhập thấp.
- Thiếu nguồn kinh phí để bổ sung cho CSVC
- Thiếu số lượng GV và NV theo cơ cấu.

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Mục tiêu

Mục tiêu đến năm 2028 đạt kiểm định cấp độ 2, đạt chuẩn mức độ 3

2. Kế hoạch:

2.1. Năm học: 2023-2024

Thu thập minh chứng và chất lượng các tiêu chí theo kế hoạch.

2.2. Năm học: 2024-2025

Tiếp tục thu thập minh chứng và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo kế hoạch.

2.3. Năm học: 2025 – 2026

Tiếp tục thu thập minh chứng và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo kế hoạch.

2.4. Năm học: 2026 – 2027

Tiếp tục thu thập minh chứng và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo kế hoạch.

2.5. Năm học 2027-2028

Hoàn thành tự đánh giá và đánh giá ngoài; đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 3.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công và giao trách nhiệm cho các thành viên

tham gia vào công tác kiểm định chất lượng, đề xuất các giải pháp để cải tiến chất lượng đảm bảo duy trì bền vững.

Tổ chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo để đạt kết quả cao nhất.

Tăng cường sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền nhằm thu hút sự quan tâm, đầu tư của các tổ chức cá nhân tới công tác xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.	BGH		Đầu năm học	Xây dựng kế hoạch phát triển học sinh và đội ngũ cơ sở vật chất từng năm; hàng năm có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kế hoạch năm học 2023-2024, rà soát đánh giá và đề ra các giải pháp để thực hiện. Nhà trường có các giải pháp giám sát thường xuyên việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn khích lệ, động viên thành viên thực hiện chiến lược.
Tiêu chí 1.2 Hội đồng trường (hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.	BGH		Đầu năm học	Hàng năm kiện toàn hội đồng trường; xây dựng kế hoạch hoạt động; một năm học tổ chức họp ít nhất ba lần, giám sát, đánh giá việc thực hiện nghị quyết của hội đồng trường; các hội đồng khác hoạt động theo quy chế và điều lệ trường học như: Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn...
Tiêu chí 1.3: tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	BGH		Đầu năm học; đầu nhiệm kì	Tổ chức Đại hội chi bộ nhà trường nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn và điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm kì và từng năm học. Kiện toàn các tổ chức khác như: Công đoàn, Chi đoàn...; Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hiệu quả, đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Phát huy trí tuệ của cá nhân, luôn sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện dân chủ trong các mặt hoạt động giáo dục.
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng,	BGH		Vào đầu năm học	Hoạt động theo quy chế, có sự phân công hợp lí, cụ thể. Tiếp tục cải tiến nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, SHCM theo NCBH. Đổi mới cải cách thủ tục hành chính, giải quyết công việc đúng quy định.

Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng			và định kì hàng tháng	Tổ văn phòng hoạt động theo điều lệ tập trung, phát huy tốt việc tổ chức họp, kiểm tra giám sát thực hiện các nhiệm vụ, quan tâm kiểm soát phòng chống dịch Covid-19
Tiêu chí 1.5: Lớp học	BGH		Hàng tuần, tháng	Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo theo quy định Tham mưu để đảm bảo năm học 2023-2024 không có sĩ số lớp(không quá 40 học sinh/ lớp) để đạt duy trì mức 3. Phát huy vai trò quản lí và nguyên tắc tự quản trong các lớp học và tính dân chủ. Chủ động để duy trì để tốt các khối lớp theo kế hoạch phát triển sự nghiệp.
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	Phạm Thị Hương Nguyễn Thị Ngọc Hằng		Đầu năm học và học kì	Có kế hoạch tổ chức rà soát, đánh giá việc sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục theo từng học kỳ và năm học. Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch về sử dụng tài chính, tài sản trong nhà trường. Thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, điện thắp sáng, nước sinh hoạt. Thực hiện tốt công tác rà soát và công khai theo TT 36/ TT BGD&ĐT, NĐ 24/ 2021 của Chính phủ.
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	BGH		Đầu năm học	Xây dựng quy chế, nội quy làm việc. Phân công nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm. Tiếp tục tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng văn bằng 2 và Cử đội ngũ tham gia học trên chuẩn (học thạc sỹ) theo kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ. Ứng dụng CNTT trong quản lý.
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	BGH		Đầu năm học, đầu học kì.	Sắp xếp công việc, bố trí thời gian hợp lý để thực hiện kiểm tra nội bộ và thực hiện khắc phục hạn chế sau kiểm tra nội bộ. Tiếp tục thực hiện tốt tự chủ trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Tăng cường quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường, thực hiện các hoạt động kiểm soát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	BGH		Đầu các năm học	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Hiệu trưởng, ban chấp hành công đoàn cam kết để thực hiện tốt công tác dân chủ trong trường học, dân chủ trong các cuộc họp, các hoạt động và phát huy tinh thần, trí tuệ sáng tạo của cá nhân, trong tập thể.
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật	BGH		Hàng ngày, hàng	Tăng cường công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, nội quy trường lớp, ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, các ngành chức năng để kiểm tra, thu thập đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện đến bạo lực

tự, an toàn trường học			tuần	học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn hiệu quả. Tổ chức tập huấn và truyền thông thường xuyên về đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tệ nạn xã hội, thực hiện tốt quy định về bình đẳng giới.
			Đầu năm học	Xây dựng kế hoạch tham gia tập huấn về tuyên truyền phòng chống cháy nổ và an ninh, an toàn trong trường học.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Đỗ Hồng Phong, Phạm Nguyễn Phương Thủy, Trần Thị Thanh Thủy		Đầu năm học, định kì hàng tháng	Ban giám hiệu tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Chủ động trong chỉ đạo các hoạt động chuyên môn và lĩnh vực chuyên môn mới. Thường xuyên bồi dưỡng và nâng cao hiệu quả sử dụng tin học ngoại ngữ trong công tác.
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	Dương Văn Hoan, Nguyễn Thị Phương Thảo		Đầu năm học; theo các đợt do cấp trên tổ chức.	Tham mưu với các cấp đề án sắp xếp, tinh giản bộ máy và tuyển dụng, đảm bảo cân đối giáo viên ở các bộ môn để cơ cấu giáo viên giữa các môn hợp lý. Thực hiện kế hoạch đào tạo giáo viên đến theo quy hoạch và bồi dưỡng nâng cao trình độ theo tiêu chuẩn chuẩn giáo viên THCS theo quy định của BGD.
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	Nguyễn Thị Xoan, Nguyễn Thị Hương, Đào Thị Nhung		Đầu năm học; theo các đợt do cấp trên tổ chức.	Tham mưu với các cấp đề nhà trường cơ bản đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu. Nhà trường đánh giá, nhận xét, xếp loại chính xác, khách quan nhân viên theo quy định. Bố trí, sắp xếp cho nhân viên dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ. Nhân viên văn phòng thường xuyên cải tiến các biện pháp thực hiện nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả công việc.
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	Phạm Đắc Nghi Vũ Thị Xuyên		Thường xuyên	Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường, tổ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp hoạt động thường xuyên để làm tốt công tác giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử cho học sinh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tái phạm nội quy của lớp và quy định của nhà trường. Tiếp tục kết hợp với CMHS trong công tác phối hợp quản lý, đặc biệt là đối với những HS hay vi phạm nội quy. Học sinh thực hiện tốt các quy định của trường, nội dung tự xây dựng tại các lớp học.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

				Có kế hoạch thúc đẩy quá trình phát triển hệ
--	--	--	--	--

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	BGH		Thường xuyên	thống cây xanh, cây bóng mát; nhằm tạo môi trường ngày càng “xanh hơn - sạch hơn - đẹp hơn”. Bổ sung thiết bị để duy trì các hoạt động khu bãi tập.
Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	Đỗ Hồng Phong, Nguyễn Thị Tâm		Đầu năm học	Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng khối phòng học, phòng học bộ môn theo kế hoạch lộ trình: 04 phòng bộ môn, 05 phòng chức năng, 01 nhà Đa năng khép kín và công vụ để thực hiện tốt kế hoạch. Thực hiện trang trí lớp học đảm bảo thẩm mỹ, có tác dụng giáo dục. Phấn đấu năm 2023 được xây dựng và bàn giao trước tháng 5 năm 2025. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn. Theo dõi, bảo quản tốt, sửa chữa kịp thời các loại tài sản nếu có bị hư hao. Giáo dục học sinh tự giác giữ gìn tài sản công, thực hiện tốt quy định về vệ sinh trường học.
Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị	Đào Thị Nhung, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Hương		Đầu năm học	Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng các khối phòng hành chính – quản trị phục vụ đạt chuẩn.
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	Đỗ Hồng Phong		Thường xuyên	Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước. Thường xuyên sửa chữa hệ thống điện và nước sạch sinh hoạt.
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	Đỗ Hồng Phong, Nguyễn Thị Tâm		Đầu năm học	Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, ĐDDH, các phần mềm ứng dụng cho công tác giảng dạy; đưa nội dung ứng dụng CNTT trong dạy học vào tiêu chí thi đua. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc khai thác, sử dụng thiết bị hiện có và phát động giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học.
Tiêu chí 3.6: Thư viện	Đỗ Hồng Phong, Nguyễn Thị Hương		Thường xuyên	Công tác thư viện của nhà trường cần tăng cường hơn nữa công tác phối hợp và hỗ trợ nhân viên thư viện thực hiện nhiệm vụ. Duy trì hoạt động hiệu quả của thư viện tiên tiến. Xây dựng thư viện nhà trường có yếu tố thư viện điện tử.
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội				
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện	BGH		Thường xuyên	Nhà trường tạo mọi điều kiện để ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, các lớp học động hiệu quả. Thường xuyên phối hợp giữa nhà trường và CMHS trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục để điều chỉnh các biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, giải quyết các kiến nghị kịp thời. Tăng cường việc quản lý và giáo dục HS,

cha mẹ học sinh				đặc biệt là HS chưa ngoan, HS có hoàn cảnh khó khăn.
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	Đỗ Hồng Phong, Trần Thị Thanh Thuý		Đầu năm, học kì	Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tăng cường hơn nữa công tuyên truyền, phối kết hợp với các tổ chức, ban ngành đoàn thể có liên quan để nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục. Tổ chức sơ, tổng kết về sự phối hợp giữa nhà trường với các đoàn thể, tổ chức, cá nhân để thể hiện sự trân trọng, ghi nhận và tri ân đối với các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục				
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	BGH Tổ chuyên môn		Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện nghiêm túc kế hoạch chuyên môn năm học, học kỳ, tháng, tuần, bám sát chỉ đạo của cấp trên, phù hợp tình hình thực tế. Bố trí giáo viên dạy thay, dạy bù kịp thời, khắc phục trường hợp giảng dạy chậm tiến độ trong từng tháng. Tự chủ có hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu của nhà trường, và kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém. Thực hiện chương trình kế hoạch và các chuyên đề đổi mới, chuyên đề về CT GDPT PH 2018, thực hiện tốt các hoạt động giáo dục.
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	Đỗ Hồng Phong		Thường xuyên	Tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục tập thể, ngoại khóa, hoạt động GD trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện việc dạy học theo yêu cầu phân hóa, sát đối tượng học sinh; quan tâm HS có hoàn cảnh khó khăn. Phát động phong trào học nhóm, đôi bạn cùng tiến.
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	Trần Thị Thanh Thuý Tổ KHXH		Thường xuyên	Tích hợp các môn, tăng cường hơn nữa giáo dục truyền thống địa phương. Thực hiện nghiêm túc việc dạy học nội dung giáo dục địa phương ở các môn lịch sử và địa lý theo quy định. Đưa nội dung giáo dục địa phương vào kiểm tra định kỳ với thời lượng phù hợp. Rà soát, đánh giá các hoạt động về công tác giáo dục địa phương.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Đỗ Hồng Phong Tổ nhóm chuyên môn		Thường xuyên	Tổ chức tốt cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm tại địa phương. Đổi mới hình thức và nội dung giảng dạy công tác hướng nghiệp, phối hợp với các trường THPT để tư vấn chọn ngành, chọn trường cho HS khối 9.
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	Đỗ Hồng Phong Tổ chuyên môn		Thường xuyên	Tiếp tục triển khai giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh theo quy định của Bộ và Sở GD&ĐT, PGD&ĐT. Tiếp tục tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tăng cường, cải tiến việc tổ chức rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh theo chiều sâu, tổ chức thường xuyên các chuyên đề về giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục phối hợp với các Ban ngành để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề. Phân công giáo viên tổng phụ trách: Trực tiếp làm công tác hỗ trợ tâm lý cho học sinh tại trường, bố trí phòng hỗ trợ tâm lý cho học sinh.
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	BGH		Thường xuyên	+ Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02 % học sinh lưu ban. + Phấn đấu duy trì chất lượng bền vững và chuyển biến tích cực so với năm học trước.

3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

- Nguồn đầu tư công.
- Ngân sách của địa phương dành cho giáo dục
- Nguồn ngân sách tự chủ của đơn vị.
- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định để góp phần xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục ngày càng phát triển.

4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí theo tiến độ, lộ trình đã xây dựng; thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời.

Định kì đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 3

Công khai tài chính và việc cải tiến chất lượng, định kì rà soát đảm bảo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- BGH triển khai kế hoạch đến tất cả CB, GV, NV và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của CB, GV, NV và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong quá trình thực hiện.

- BGH tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong CB, GV, NV, học sinh và phụ huynh học sinh trong nhà trường; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo từng tháng, theo kì học và có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

- BGH xây dựng kế hoạch, phân công và giao trách nhiệm cho các thành viên tham

gia vào công tác kiểm định chất lượng, đề xuất các giải pháp để cải tiến chất lượng.

- Đối với từng CB, GV, NV xác định việc đổi mới, cải tiến các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Công khai việc cải tiến chất lượng giáo dục, định kì kiểm tra rà soát đảm bảo đúng quy định.

- Cuối năm học tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng và báo cáo về phòng GD&ĐT, đồng thời bổ sung kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể trong năm học tiếp theo.

2. Hội đồng tự đánh giá

- Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo các nhiệm vụ được giao

3. Các đoàn thể trong nhà trường:

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải tiến chất lượng, phát huy phẩm chất nhà giáo, khắc phục khó khăn thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục, thúc đẩy mô hình xây dựng trường học hạnh phúc.

- Triển khai thực hiện tốt xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng chống dịch bệnh.

- GV thực hiện nội dung nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục, công tác phổ cập giáo dục và công tác chủ nhiệm lớp (nếu là GVCN). Đồng thời tích cực nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân quận

- Đề nghị UBND quận thực hiện tuyển dụng giáo viên và nhân viên bổ sung cho trường để đảm bảo tiêu chuẩn về nguồn lực, đội ngũ trong KĐCLGD và chuẩn QG.

- Đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng theo tiêu chuẩn chương trình GDPT 2018.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học các môn đáp ứng theo tiêu chuẩn chương trình GDPT 2018.

3. Các Sở ban, ngành liên quan

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Thường xuyên tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

5. Ủy ban nhân dân phường

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- UBND quận/huyện;
- Phòng GD&ĐT quận/huyện;
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
Đỗ Hồng Phong

